

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T, ngày 28 tháng 01 năm 2021.

Số: 01/2021/HSST-QĐ

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ các điều 45, 277 và 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021.

Xét thấy: Ông Bàn Văn Ch, sinh năm 1974; trú tại: xóm M, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ là người yêu cầu khởi tố vụ án đã tự nguyện rút yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị can:

Họ và tên: **Hà Văn Nh**, tên gọi khác: không;

Ngày, tháng, năm sinh: 06/3/1967; tại: huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: xóm Q, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ

Truy tố về tội “Cố ý gây thương tích”

Theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- *Bị hại:* Anh Bàn Văn Ch, sinh năm 1974;

Trú tại: xóm M, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phùng Xuân Đ, sinh năm 1948;

+ Chị Đinh Thị T, sinh năm 1988;

Đều trú tại: xóm Xuân 1, xã Đồng Sơn, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú số: 10 ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đối với Hà Văn Nh.

4. Về vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 con dao, loại dao phay, mũi bằng, chuôi bằng gỗ, chiều dài 37cm (của ông Phùng Xuân Đ); 01 thanh kim loại hình vuông dài 1,34m rộng 4,3m (của chị Đinh Thị T). Vật chứng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện T ngày 18/01/2021.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự).

(5) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị can đầu vụ; nếu có nhiều bị can thì ghi thêm “và đồng phạm”. Trường hợp bị can là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(6) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(7) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(8) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(9) Viện kiểm sát cùng cấp, bị can, người bào chữa cho bị can, bị hại.